ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG**
**THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

Số: 389 /QĐ - TMDL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công nhận các danh hiệu Thi đua - Khen thưởng năm học 2023 - 2024 của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

*Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/9/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở Trường TH Thương mại và Du lịch Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ - UBND ngày 28/4/2020 về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-TMDL ngày 01/12/2023 của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành Quy định về bình xét thi đua, khen thưởng và xử lý kỷ luật đối với viên chức và người lao động hợp đồng;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp bình xét thi đua năm học 2023 - 2024 ngày 24/6/2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội.*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính quản trị.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả thi đua cá nhân và tập thể năm học 2023 - 2024 như sau:

- *Kết quả thi đua cá nhân:*

+ Công nhận 23 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"

+ Công nhận 90 cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"

(có danh sách kèm theo)

- *Kết quả thi đua tập thể:* Công nhận 12 đơn vị đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến cấp trường" (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Mức thưởng đối với các cá nhân và tập thể đạt các danh hiệu thi đua năm học 2023 - 2024 như sau:

- *Đối với cá nhân:*

+ Mỗi cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được thưởng được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở/người.

+ Mỗi cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở/người.

- *Đối với tập thể:* Mỗi đơn vị đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến cấp trường" được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở/đơn vị.

**Điều 3.** Các ông (bà) trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Các đơn vị: để thực hiện;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

**Trịnh Thị Thu Hà**

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG**
**THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# KẾT QUẢ BÌNH XÉT THI ĐUA NĂM HỌC 2023 - 2024
# TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

*(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-TMDL ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội*

## I. DANH HIỆU CÁ NHÂN

### 1. Chiến sĩ thi đua cơ sở

| STT | HỌ VÀ TÊN | ĐƠN VỊ | CHỨC VỤ CHỨC DANH |
|---|---|---|---|
| 1 | Trịnh Thị Thu Hà | Ban Giám Hiệu | Hiệu trưởng |
| 2 | Nguyễn T Hồng Hoa | Ban Giám Hiệu | Phó Hiệu trưởng |
| 3 | Nguyễn Hiếu | Ban Giám Hiệu | Phó Hiệu trưởng |
| 4 | Phan Thị Thanh Nga | Phòng TC - HCQT | Chuyên viên |
| 5 | Trần T Minh Nguyệt | Phòng TC - HCQT | Kế toán trưởng |
| 6 | Nguyễn T Thúy Trinh | Phòng Đào tạo | Phó trưởng phòng phụ trách |
| 7 | Nguyễn T Xuân Trang | Phòng Đào tạo | Phó trưởng phòng |
| 8 | Hoàng Thị Ngát | Phòng Đào tạo | Phó trưởng phòng |
| 9 | Lê Diệu Thúy | Phòng Công tác HS - SV | Trưởng phòng |
| 10 | Đỗ Thị Kim Oanh | P.KH,TT&KĐCL | Trưởng phòng |
| 11 | Nguyễn T Quế Nhung | P.KH,TT&KĐCL | Phó trưởng phòng |
| 12 | Hoàng Thị Phượng | Khoa Khoa học cơ bản | Giảng viên |
| 13 | Đàm Trọng Hy | Bộ môn GDTC, QP - AN | Giảng viên |
| 14 | Nguyễn Thị Thúy | Khoa Ngoại ngữ | Giảng viên |
| 15 | Đỗ Hải Vân | Khoa Ngoại ngữ | Trưởng Bộ môn |
| 16 | Nguyễn Thu Quỳnh | Khoa Khách sạn du lịch | Trưởng Bộ môn |
| 17 | Kiều Mai Hương | Khoa Khách sạn du lịch | Giảng viên |
| 18 | Nguyễn T Minh Châu | Khoa Khách sạn du lịch | Giảng viên |
| 19 | Trương Thu Trang | Khoa KDTM | Giảng viên |
| 20 | Dương Kiều Hoa | Khoa KDTM | Giảng viên |
| 21 | Đoàn Thị Hằng | Khoa Tài chính kế toán | Giảng viên |
| 22 | Đặng Thị Hà | Khoa Tài chính kế toán | Giảng viên |
| 23 | Lê Thị Vân | Khoa Công nghệ chế biến | Trưởng khoa |

**2. Lao động tiên tiến**

| STT | HỌ VÀ TÊN | ĐƠN VỊ | CHỨC VỤ CHỨC DANH |
|---|---|---|---|
| 1 | Đỗ T. Bích Huệ | **P.TCHCQT** | Trưởng phòng |
| 2 | Nguyễn T Thanh Chúc | " | Phó trưởng phòng |
| 3 | Võ Minh Tuấn | " | Giảng viên |
| 4 | Phùng Thị Hằng | " | Nhân viên |
| 5 | Khuất Duy Được | " | Chuyên viên |
| 6 | Vũ Thị Ngọc | " | Chuyên viên |
| 7 | Đỗ Thị Thanh Hằng | " | Nhân viên |
| 8 | Nguyễn T Minh Hiền | " | Chuyên viên |
| 9 | Lê Thị Trinh Mai | " | Nhân viên |
| 10 | Đỗ Thị Yên | " | Kế toán viên |
| 11 | Hoàng Thị Hồng Nga | " | Kế toán viên |
| 12 | Bùi Thị Giang | " | Giảng viên |
| 13 | Phạm Đức Hưng | " | Nhân viên |
| 14 | Đào Thị Mỹ Hạnh | " | Nhân viên |
| 15 | Phạm Phương Lan | " | Nhân viên |
| 16 | Nguyễn Hồng Phong | " | Nhân viên |
| 17 | Nguyễn Thị Kim Trinh | " | Chuyên viên |
| 18 | Nguyễn T Thu Hương | **P. Đào tạo** | Chuyên viên |
| 19 | Nguyễn Minh Giang | " | Chuyên viên |
| 20 | Nguyễn Thị Lan | " | Chuyên viên |
| 21 | Nguyễn Thị Thanh Hà | " | Nhân viên |
| 22 | Trần Thị Lan | " | Giảng viên |
| 23 | Ng Doãn Phương Nam | " | Nhân viên |
| 24 | Đào Huy Cường | **TTLTĐT&QHDN** | Giám đốc |
| 25 | Nguyễn Thanh Tùng | " | Chuyên viên |
| 26 | Nguyễn Khánh Linh | **TTLTĐT&QHDN** | Nhân viên |
| 27 | Nguyễn Hữu Trung | **P.CTHSSV** | Phó trưởng phòng |
| 28 | Đỗ Tiến Phúc | " | Chuyên viên |
| 29 | Nguyễn Thị Thu Hoài | " | Giảng viên |
| 30 | Bùi Thị Huyền | " | Nhân viên |
| 31 | Trọng Thị Hồng Thơm | " | Chuyên viên |
| 32 | Lê Thị Bích Ngọc | " | Nhân viên |
| 33 | Đỗ Thị Oanh | **P.KH,TT&KĐCL** | Phó trưởng phòng |
| 34 | Nguyễn T Thu Hương | " | Giảng viên |
| 35 | Nguyễn Thị Gấm | " | Chuyên viên |

| STT | HỌ VÀ TÊN | ĐƠN VỊ | CHỨC VỤ CHỨC DANH |
|---|---|---|---|
| 36 | Lê Thị Hường | **P.KH,TT&KĐCL** | Chuyên viên |
| 37 | Lê Hồng Loan | " | Chuyên viên |
| 38 | Nguyễn Thị Cát | " | Chuyên viên |
| 39 | Nguyễn Thanh Nga | **K.KHCB** | Phó trưởng khoa phụ trách |
| 40 | Vũ Hồng Hà | " | Phó trưởng khoa |
| 41 | Bùi Thị Hoàn | " | Phó trưởng khoa |
| 42 | Nguyễn Thị Ngân | " | Trưởng bộ môn |
| 43 | Nguyễn Hồng Hà | " | Giảng viên |
| 44 | Nguyễn Minh Phương | " | Giảng viên |
| 45 | Bùi Vũ Hồng Sơn | " | Giảng viên |
| 46 | Nguyễn Cửu Long | " | Giảng viên |
| 47 | Nguyễn T Bích Thảo | " | Giảng viên |
| 48 | Nguyễn Tiến Công | " | Giảng viên |
| 49 | Phạm Thanh Tùng | **Bộ môn GDTC, QP - AN** | Trưởng bộ môn |
| 50 | Nguyễn Đăng Tân | " | Giảng viên |
| 51 | Lê Tuấn Dũng | " | Giảng viên |
| 52 | Nguyễn T. Thu Trang | " | Giảng viên |
| 53 | Cao T. Thu Huyền | **K.Ngoại ngữ** | Phó trưởng khoa |
| 54 | Nguyễn T Hồng Hạnh | | Giảng viên |
| 55 | Nguyễn Thị Vân | " | Giảng viên |
| 56 | Ngô Thị Thái | " | Giảng viên |
| 57 | Nguyễn Thị Diệu Linh | " | Giảng viên |
| 58 | Nguyễn T Quỳnh Nga | " | Giảng viên |
| 59 | Nguyễn Lan Phương | " | Giảng viên |
| 60 | Nguyễn Thị Lợi | " | Giảng viên |
| 61 | Đặng Thị Thùy Vân | " | Giảng viên |
| 62 | Hoàng Bích Nhung | " | Giảng viên |
| 63 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | **K.Ngoại ngữ** | Giảng viên |
| 64 | Nguyễn T Hồng Ngọc | **K.KSDL** | Trưởng khoa |
| 65 | Nguyễn Nguyệt Cầm | " | Giảng viên |
| 66 | NguyễnT.Anh Phương | " | Giảng viên |
| 67 | Đoàn Thị Thùy Trang | " | Giảng viên |
| 68 | Lê Thị Nguyên | " | Giảng viên |
| 69 | Trần Thùy Linh | **K.KDTM** | Phó trưởng khoa |
| 70 | Đỗ Hồng Nhung | " | Giảng viên |
| 71 | Phạm Quỳnh Chi | " | Giảng viên |